

Số: 14 /2013/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Thái Bình.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2011/TTLT-BTTTT-BNG ngày 24/11/2011 của liên bộ Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc phối hợp thi hành quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 36/TTr-STTTT ngày 23/8/2013, Sở Tư pháp tại Báo cáo số 58/BC-STP ngày 08/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Ngoại giao;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Sinh

QUY CHẾ

Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thái Bình.
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2013/QĐ-UBND
ngày tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh Thái Bình)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Thông tin đối ngoại

Thông tin đối ngoại quy định tại Quy chế này là thông tin quảng bá hình ảnh quốc gia, đất nước, con người, lịch sử, văn hoá dân tộc Việt Nam và của tỉnh Thái Bình; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh Thái Bình ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh Thái Bình.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động thông tin đối ngoại; có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhằm bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại; các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý của mình.

3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên song có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn. Kết hợp chặt chẽ thông tin đối ngoại với thông tin đối nội; giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá, quốc phòng, an ninh; giữa đối ngoại của Đảng với ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân góp phần tăng cường sự hiểu biết, tranh thủ sự hợp tác, đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng hợp tác quốc tế, bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của tỉnh Thái Bình.

Điều 4. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại

Hoạt động thông tin đối ngoại được quy định tại Quy chế này là hoạt động đưa thông tin đến với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại bao gồm:

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước; tình hình an ninh, chính trị; thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại của tỉnh và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh.
2. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh.
3. Phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, của tỉnh Thái Bình nói riêng.
4. Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Nội dung công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.
2. Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình về công tác thông tin đối ngoại.
3. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại ở trong và ngoài tỉnh; xây dựng, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.
4. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.
5. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.
6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.
7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 6. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Chương III **TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC** **VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

Điều 7. Sở Thông tin và Truyền thông

Là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, đóng vai trò là cơ quan đầu mối về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, chương trình, các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các văn bản về thông tin đối ngoại của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo thẩm quyền.

2. Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại và các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí trong tỉnh; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

4. Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin sai sự thật, xuyên tạc làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Thái Bình. Yêu cầu các cơ quan báo chí phải đính chính khi phát hiện đưa tin sai sự thật có liên quan đến tỉnh Thái Bình.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh Thái Bình đến với người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các sản phẩm thông tin đối ngoại.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức về hoạt động thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại các cấp, các ngành có liên quan.

7. Hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo đúng các quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu các xuất bản phẩm có nội dung có liên quan đến Thái Bình nói riêng, đất nước Việt Nam nói chung, phát hiện và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về những thông tin không đúng sự thật, gây bất lợi và ảnh

hưởng xấu đến hình ảnh của tỉnh, của đất nước và con người Việt Nam để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.

9. Tổng hợp kế hoạch thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh. Chủ trì tổ chức các hội nghị triển khai hoạt động, hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

10. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn, phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

11. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo trong các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Đề xuất thi đua, khen thưởng, kỷ luật về việc triển khai, tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại của các đơn vị, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, kỷ luật.

Điều 8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài trên cơ sở kế hoạch thông tin đối ngoại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Chủ trì theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về Việt Nam nói chung, tỉnh Thái Bình nói riêng; thông tin về các hoạt động của người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và nước ngoài; tham gia chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, phóng viên thường trú trên địa bàn tỉnh đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh; tình hình quốc tế, trong nước, trong tỉnh liên quan đến hoạt động đối ngoại.

6. Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và thông tin về các lĩnh vực khác cho người nước ngoài.

7. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 9. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành có liên quan đề xuất phương án bố trí, sắp xếp cán bộ thực hiện công tác đối ngoại của tỉnh.

2. Phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cơ quan chức năng, cơ quan báo chí địa phương trong việc cung cấp các thông tin tuyên truyền về vấn đề tôn giáo, nhân quyền trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức khác trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng danh mục các dự án ưu tiên xúc tiến đầu tư nhằm quảng bá, giới thiệu, kêu gọi đầu tư vào địa bàn tỉnh.

3. Rà soát các văn bản điều chỉnh, bổ sung và ban hành mới về cơ chế chính sách điều chỉnh trong lĩnh vực hoạt động kinh tế đối ngoại, định kỳ hằng năm cung cấp cho cơ quan đầu mối tổng hợp thông tin đối ngoại trên địa bàn.

4. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thường xuyên cập nhật và cung cấp kịp thời các thông tin, số liệu quan trọng về tình hình thu hút đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư các dự án có vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI) trên địa bàn tỉnh, tình hình vận động viện trợ và triển khai thực hiện các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA và NGO theo định kỳ quý, 6 tháng, năm cho Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp tuyên truyền về thông tin đối ngoại.

Điều 11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động về thông tin đối ngoại thông qua các lĩnh vực chuyên môn theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm có nội dung liên quan đến Thái Bình nói riêng, đất nước Việt Nam nói chung, phát hiện và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về những thông tin không đúng sự thật, gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của tỉnh, của đất nước và con người Việt Nam để có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Tăng cường công tác quản lý, theo dõi, thanh kiểm tra để thực hiện tốt công tác đấu tranh chống lại những sản phẩm văn hóa không phù hợp, đồng thời, phản bác kịp thời, hiệu quả những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực chống phá Nhà nước thông qua việc tuyên truyền không đúng sự thật về lịch sử, địa danh của địa phương, về các lãnh đạo, danh nhân có xuất thân trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các ấn phẩm tuyên truyền đối ngoại, quảng bá về lịch sử truyền thống, văn hóa, du lịch, ẩm thực, danh lam thắng cảnh, quê hương và con người Thái Bình.

Điều 12. Sở Công thương

1. Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động như hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại trong nước và nước ngoài.

2. Chủ trì xây dựng các nội dung quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu các thành tựu, tiềm năng, thế mạnh, các thương hiệu hàng hóa của địa phương, các dự án thu hút đầu tư nước ngoài thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

3. Chủ trì tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về WTO và hội nhập kinh tế quốc tế cho các doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ nghiệp vụ trực tiếp phụ trách sản xuất, kinh doanh của các đơn vị hiểu rõ hơn về chủ trương, cơ chế, chính sách để tăng cường thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

Điều 13. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hằng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Bảo đảm kinh phí trong dự toán ngân sách địa phương để thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

2. Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan có liên quan xây dựng định mức kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

Điều 14. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

1. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; người nước ngoài đến học tập, công tác, lao động trên địa bàn tỉnh. Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động xuất khẩu.

2. Chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường công tác đào tạo nghề, ngoại ngữ cho lao động xuất khẩu, mở rộng thị trường xuất khẩu lao động ra nước ngoài.

3. Thực hiện việc liên kết các trường, cơ sở đào tạo nghề với các đơn vị tổ chức cho lao động đi làm việc ở nước ngoài và người lao động để đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo nghề và theo nhu cầu của thị trường.

Điều 15. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành liên quan quản lý các đoàn phóng viên, báo chí, khách ở nước ngoài vào hoạt động tại tỉnh Thái Bình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (định kỳ, đột xuất) về công tác trên.

3. Chủ động thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để kịp thời phát hiện những luận điệu, thông tin ảnh hưởng đến hoạt động thông tin đối ngoại; Theo dõi, tổng hợp tình hình để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai lệch về chủ quyền biển đảo, lãnh thổ; các thông tin xuyên tạc, chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 16. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đầu tư, quản lý các khu công nghiệp đối với các doanh nghiệp, người lao động nước ngoài làm việc tại các khu công nghiệp.

Điều 17. Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của thông tin đối ngoại trong tình hình hiện nay cho các ngành, các cấp, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.
2. Phản ánh chính xác, đầy đủ, kịp thời, tin cậy về tình hình thời sự trong nước và quốc tế đến với nhân dân trong tỉnh và thông tin của tỉnh ra nước ngoài. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của tỉnh, của đất nước.
3. Mở các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất và người Thái Bình; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.
4. Nâng cao chất lượng, nội dung, tăng thời lượng của các chương trình, tiến tới mở rộng ra các thứ tiếng nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh của Thái Bình ra thế giới.
5. Phối hợp, tuyên truyền quảng bá hình ảnh Thái Bình ra thế giới trên các báo, đài trong nước và nước ngoài.
6. Chủ động phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam, chia rẽ khối đại đoàn kết của nhân dân trong tỉnh, làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Thái Bình.
7. Chú trọng kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội nhằm tăng tính hiệu quả của công tác tuyên truyền đối ngoại theo hướng tránh đưa quá nhiều thông tin tiêu cực, giật gân, câu khách trên nội dung các ấn phẩm báo chí, các ấn phẩm thông tin tuyên truyền.

Điều 18. Các sở, ban, ngành liên quan

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo lĩnh vực quản lý.
2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc cung cấp thông tin cho báo chí trong nước và nước ngoài về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý theo quy định.
3. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của thông tin đối ngoại trong tình hình hiện nay cho các cán bộ, công chức, viên chức,

người lao động thuộc cơ quan, đơn vị; Chủ động trước các hành động, thông tin sai lệch về chủ quyền biển đảo, lãnh thổ Việt Nam.

4. Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm gửi về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp.

6. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao và gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 19. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong địa bàn quản lý.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc cung cấp thông tin cho báo chí trong nước và nước ngoài về các vấn đề liên quan trong địa bàn quản lý theo quy định.

3. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của thông tin đối ngoại trong tình hình hiện nay cho các cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang và nhân dân thuộc địa bàn quản lý.

4. Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm gửi về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương.

6. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao và gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 20. Thanh tra, kiểm tra

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 21. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các quy định của nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ hành vi vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại về tài sản phải bồi thường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm gửi báo cáo (định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất) về tình hình thông tin đối ngoại cho Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Sinh